ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1457/QĐ-CĐKTKT-CTHSSV

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các lớp K43 Trung cấp khóa học 2019 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/08/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-CĐKTKT-TTTS ngày 24/09/2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc công nhận trúng tuyển hệ Trung cấp năm 2019;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các lớp K43 Trung cấp khóa học 2019 - 2022 đào tạo tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật *(có danh sách kèm theo)*:

- Thuộc Khoa Cơ khí: 02 lớp (lớp K43TC-Ôtô <15HS>, lớp K43TC-CNKT Cơ khí <10HS>)
- Thuộc Khoa Điện: 01 lớp (lớp K43TC-ĐiệnCN <19HS>)
- Thuộc Khoa Kinh tế & Quản trị Kinh doanh: 01 lớp (lớp K43TC-QLBHST <07HS>)

Điều 2. Các Ông (bà) Trưởng phòng Công tác HSSV, Trưởng phòng ĐT-QLKH&HTQT, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế, Trưởng Phòng KT&ĐBCLGD, Trưởng khoa Điện, Phó Trưởng khoa phụ trách khoa Cơ khí, Trưởng khoa KT&QTKD, các đơn vị có liên quan, Giáo viên chủ nhiệm - Cố vấn học tập và học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- P.TH (đưa Website);
- Lưu: VT, P.CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT

TS. Ngô Xuân Hoàng

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

DANH SÁCH HỌC SINH K43 TRUNG CẤP 3 NĂM (KHÓA HỌC 2019-2022)

(Kèm theo Quyết định số: 745 /QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K43TC-Ô tô

TT	Mã SV	Họ và	tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1	CDT1202195510216V007	Bàng Mã	Duy	16/7/2004	Xóm 9 - TT Sông Cầu - Đồng Hỷ - Thái Nguyên	
2	CDT1202195510216V019	Nông văn	Đức	21/10/2003	Thôn 8 - Na Ngà - Đại Sảo - Chợ Đồn - Bắc Kạn	
3	CDT1202195510216V006	Nguyễn Trung	Đan	3/4/2004	La Đàn - Văn Hán - Đồng Hỷ - Thái Nguyên	
4	CDT1202195510216V010	Hoàng Quốc	Đạt	21/11/2004	Tổ 4 - Phường Tân Lập - TPTN	
5	CDT1202195510216V015	Triệu Hiếu	Đức	12/9/2003	Pò Phát - Bình Xá - Đình Lập - Lạng Sơn	
6	CDT1202195510216V013	Trần Lê Minh	Hiếu	26/01/2003	Xóm Vay Xay - Vạn Thọ - Đại Từ - TN	
7	CDT1202195510216V016	Hoàng Văn	Hương	04/01/2003	Thôn Bản Xá - Xã Bính Xá - Đình Lập - Lạng Sơn	
8	CDT1202195510216V001	Bùi Duy	Kiệm	18/6/2004	Xóm 13 - Hà Thượng - Đại Từ - Thái Nguyên	
9	CDT1202195510216V002	Sa Đức	Long	18/5/2004	Xóm 13 - Hà Thượng - Đại Từ - Thái Nguyên	
10	CDT1202195510216V003	Hoàng Thế	Minh	30/9/2004	Xóm Bờ Suối - Nam Hòa - Đồng Hỷ - Thái Nguyên	
11	CDT1202195510216V005	Nông Văn	Minh	6/8/2002	Kim Cương - Cây Thị - Đồng Hỷ - Thái Nguyên	
12	CDT1202195510216V008	Phạm Văn	Quý	2/8/2003	Khối 1 - TT Diễn Châu - Diễn Châu - Nghệ An	
13	CDT1202195510216V017	Lâm Văn	Sơn	23/11/2001	Thôn Nà Mạ - Minh Khai - Bình Gia - Lạng Sơn	
14	CDT1202195510216V014	Đinh Viết	Thiên	19/9/2004	Đá Mài - Yên Đổ - Phú Lương - Thái Nguyên	
15	CDT1202195510216V011	Nguyễn Văn	Trung	1/6/2004	Xóm Bắc Sam 1 - Chợ Mới - Bắc Cạn	

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 9 năm 2019

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

DANH SÁCH HỌC SINH K43 TRUNG CẤP 3 NĂM (KHÓA HỌC 2019-2022)

(Kèm theo Quyết định số: 745 .../QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K43TC-Công nghệ kỹ thuật Cơ khí

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1	CDT1202195510201V002	Hà Ngọc	Duy	10/11/2004	Gò Móc - Quyết Thắng - TPTN	
2	CDT1202195510201V009	Chu Văn	Đạt	09/02/2004	Tổ 6 - Phường Tích Lương - Thái Nguyên	
3	CDT1202195510201V008	Đàm Đức	Huy	07/10/2002	Gò Móc - Quyết Thắng - TPTN	
4	CDT1202195510201V001	Bùi Quang	Khải	13/3/2004	Tổ 5 - Phường Túc Duyên - TPTN	
5	CDT1202195510201V003	Thái Hoàng	Linh	29/12/2002	Xóm Nước Hai - Quyết Thắng - TPTN	
6	CDT1202195510201V010	Dương Văn	Lịch	9/2/1999	La Yến - Mỹ Yên - Đại Từ - Thái Nguyên	
7	CDT1202195510201V004	Hà Xuân	Quyền	5/4/2004	Xóm Táo 1 - Sơn Cẩm - Phú Lương - TPTN	
8	CDT1202195510201V007	Ma Thanh	Tú	4/7/2004	Pác Cợp - Yên Thượng - Chợ Đồn - Bắc Kạn	
9	CDT1202195510201V005	Đỗ Thị Hồng	Thắm	2/2/2004	Xóm 8B - Tân Lập - Thái Nguyên	
10	CDT1202195510201V006	Trần Thanh	Trà	27/12/2004	Ấp Lươn - Phúc Thuận - Phổ Yên - Thái Nguyên	

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 9 năm 2019

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

DANH SÁCH HỌC SINH K43 TRUNG CẤP 3 NĂM (KHÓA HỌC 2019-2022)

(Kèm theo Quyết định số: 745 /QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K43TC-ĐCN

TT	Mã SV	Họ và	tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1	CDT1202195520227V024	Hoàng Văn	Bảo	24/1/1974	Thôn Phúc Trìu - Thịnh Đức - TPTN	
2	CDT1202195520227V010	Trần Mai	Chi	5/8/2004	Gò Móc - Quyết Thắng - TPTN	
3	CDT1202195520227V005	Hoàng Xuân	Dương	2/7/2004	Thôn 7 - Xã Đại Sảo - H Chợ Đồn - Bác Cạn	
4	CDT1202195520227V013	Nguyễn Hương	Giang	17/10/2004	Quang Trung 1 - Sơn Cẩm - Thái Nguyên -TN	
5	CDT1202195520227V020	Nguyễn Đức	Hiếu	24/12/2004	Tổ 13 - Phường Tân Lập - TPTN	
6	CDT1202195520227V018	Nông Minh	Hoàng	19/2/2004	Xóm Cốc Po - Xã Thanh Bình - Chợ Mới - Bắc Kạn	
7	CDT1202195520227V009	Nguyễn Thị	Hồng	23/10/2004	Rừng Chùa - Phúc Trìu - TPTN	
8	CDT1202195520227V012	Nguyễn Ánh	Hồng	18/3/2004	Tổ 2 - Phường Thịnh Đán - TPTN	
9	CDT1202195520227V023	Tô Trung	Kiên	4/11/2003	Thanh Trà - Sơn Cẩm - Phú Lương - Thái Nguyên	
10	CDT1202195520227V006	Trần Huy	Liệu	22/11/2004	Thi Đua - Hương Sơn - Phú Bình - Thái Nguyên	
11	CDT1202195520227V011	Hoàng Văn	Luân	28/10/2004	Tổ 4 - Nam Thành - Quyết Thắng - TPTN	
12	CDT1202195520227V001	Nguyễn Khánh	Ly	20/7/2004	Phường Hương Sơn - Thái Nguyên - TPTN	
13	CDT1202195520227V003	Nguyễn Đức	Mạnh	15/10/2002	Kha Sơn - Phú Bình - Thái Nguyên	
14	CDT1202195520227V021	Ngô Thị	Mi	17/07/2004	Xóm Khuân 2- Phúc Trìu - Thái Nguyên	
15	CDT1202195520227V007	Hà Văn	Nhất	20/5/2004	Bản Duồng II - TT Bằng Lũng - Chợ Đồn - Bắc Cạn	
16	CDT1202195520227V022	Hoàng Văn	Quân	3/8/2004	Xóm Hồng Tiến - Xã Trung Lương - Định Hóa - TN	
17	CDT1202195520227V016	Nguyễn Văn	Tiến	01/11/2002	Tổ 4 - P. Trưng Vương - TP. Thái Nguyên	
18	CDT1202195520227V002	Nguyễn Hồng	Thái	12/7/2003	Tổ 18 - Phường Phú Xá - TPTN	
19	CDT1202195520227V004	Hoàng Đức	Thạo	1/1/2004	Thôn Bản Sáo - Xã Đại Sảo - H Chợ Đồn - Bác Cạn	

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 9 năm 2019

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

DANH SÁCH HỌC SINH K43 TRUNG CẤP 3 NĂM (KHÓA HỌC 2019-2022)

(Kèm theo Quyết định số: 745.../QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 26...tháng 9.....năm 2019 của Hiệu trưởng trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K43TC-QLBHST

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1	CDT1202195340424V001	Hoàng Ngọc	Ánh	9/9/2004	Ao Vàng - Cao Ngạn - Thái Nguyên	3 năm
2	CDT1202195340424V002	Trịnh Như	Quỳnh	18/10/2004	Xóm Trại Giáo - Xã Nam Hòa - Đồng Hỷ - TN	3 năm
3	CDT1202195340424V003	Vũ Thị	Hoa	1/5/2004	Gốc Thị - Nam Hòa - Đồng Hỷ - Thái Nguyên	3 năm
4	CDT12021953404240003	Nguyễn Hồng	Hà	9/11/1999	Thôn Đồng Chằm - Ngọc Thanh - Phúc Yên - Vĩnh Phúc	2 năm
5	CDT12021963403010002	Chu Đức	Mạnh	17/9/2001	Má Tầu - Đại Tiến - Hòa An - Cao Bằng	2 năm
6	CDT12021953404240004	Bùi Ngọc	Sơn	08/5/2001	Xóm Xim Lồng - Phúc Thuận - Phổ Yên - Thái Nguyên	2 năm
7	CDT12021953404240001	Trần Thị Phương	Thảo	18/7/2001	Ao Vàng - Cao Ngạn - Thái Nguyên - Thái Nguyên	2 năm

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 9 năm 2019

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương